

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 30/3/2021
V/v: “Tranh chấp hôn nhân gia đình”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thế Anh và bà Nguyễn Thị Dung.
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà
Tăng Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn châu,
tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2021/TLST-
HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng
3 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2021/QĐST – HNGĐ ngày 22
tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1991.

Trú tại: xóm P Đông, xã D H, huyện D C, tỉnh N An. Có mặt

Bị đơn: Anh Hoàng Thủy Q, sinh năm 1984.

Địa chỉ: xóm 9, xã D T, huyện D Châu, NAn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 24 tháng 12 năm 2020, bản tự khai và tại hồ sơ
vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày: Chị và anh Hoàng Thủy
Q là vợ chồng, kết hôn trên cơ sở tự nguyện hợp pháp có tìm hiểu. Đăng ký kết
hôn ngày 07/01/2013, đăng ký kết hôn tại UBND xã D Thịnh, huyện D Châu.
Sau ngày cưới, vợ chồng sinh sống hòa thuận, hạnh phúc bình thường. Tuy
nhiên chung sống đến năm 2015 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.
Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng ít quan tâm, thăm hỏi chăm sóc nhau,
thiếu sự thương yêu nhau. Vợ chồng không hợp tính cách cũng như quan điểm
sống với nhau, anh Q không quan tâm gia đình. Bên cạnh đó vợ chồng không
có con chung nên cuộc sống thường xuyên bất hòa dẫn tới xúc phạm lẫn nhau.
Mâu thuẫn chị có gắng bàn bạc, hòa giải nhờ hai bên gia đình trao đổi để đoàn

tụ chung sống nhưng không có kết quả. Đến nay vợ chồng đã sống ly thân không còn đi lại quan tâm chăm sóc nhau. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn, chỉ đề nghị Tòa án nhân dân huyện D Châu giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Thủy Q.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Thủy Q đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng anh Q vắng mặt, vì vậy tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được. Tuy nhiên, thông qua bà Cao Thị M là mẹ anh Q, anh cũng có ý kiến gửi về cho Tòa án. Về tình cảm: Anh đồng ý với chị Thương về thời gian điều kiện kết hôn, anh cũng thừa nhận vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân nhau. Nay chị Thương làm đơn xin ly hôn anh tại Tòa án anh xét tình cảm không còn nên anh cũng nhất trí ly hôn cùng chị T. Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời anh cũng nhờ bà M là mẹ anh nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và thông báo cho anh được biết.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị T, xử cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Hoàng Thủy Q. Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không xem xét giải quyết. Về tài sản không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn, ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Thủy Q đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Anh Hoàng Thủy Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 9, xã D Thịnh, huyện DChâu. Hiện anh Q hiện không có mặt tại địa phương. Thông qua bà M là mẹ anh, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh đồng

thời anh cũng đã có ý kiến gửi cho Tòa án. Tại phiên tòa thứ nhất vào ngày 22 tháng 3 năm 2021 tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh Hoàng Thủy Q vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh Hoàng Thủy Q mặt không có lý do nên áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng Thủy Q.

[3] Về tình trạng hôn nhân: Xét cuộc hôn nhân giữa chị Lê Thị T và anh Hoàng Thủy Q là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã D T, huyện D Châu. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất hòa không hòa hợp, bất đồng trong quan điểm sống với nhau. Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trầm trọng thiếu sự thương yêu chăm sóc nhau, vợ chồng không có con chung nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Tại phiên tòa hôm nay, chị Lê Thị T vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Thủy Q, anh Hoàng Thủy Q vắng mặt nhưng thông qua bà Cao Thị M là mẹ anh, anh cũng có ý kiến về việc xin ly hôn của vợ chồng. Về tình cảm anh cũng thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Lê Thị T và anh Hoàng Thủy Q đã thật sự trầm trọng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật và vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi tình cảm không còn đi lại, quan tâm đến nhau. Đời sống chung chấm dứt, mục đích hôn nhân không còn. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị T, xử cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Hoàng Thủy Q theo quy định tại khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên không xem xét giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Hoàng Thủy Q.
- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không xem xét giải

- Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: đang xem xét giải quyết.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn chị Lê Thị T có mặt có quyền
ng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh N An trong hạn 15 ngày kể từ ngày
n án. Bị đơn anh Hoàng Thủy Q vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án
n dân tỉnh N An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản
trực niêm yết hợp lệ.

- VKSND huyện D Châu.
- Chi cục thi hành án D Châu.
- UBND xã D Thịnh, h. D Châu.
- Các đương sự.
- Lưu sổ sơ;
- Lưu VP/TA.

(đã ký)

Nguyễn Quang Trung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thế Anh

Nguyễn Thị Dung

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Diễn Châu.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ an
- Chi cục thi hành án.
- UBND phường Quán Bàu, TP Vinh.
- Các đương sự.
- Lưu sổ sơ;
- Lưu VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Trung

